



Công ty TNHH Unicity Marketing Việt Nam
Địa chỉ: Số 141 đường Cộng Hòa, Phường 12, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028.7300.5414

DANH MỤC HÀNG HÓA KINH DOANH THEO PHƯƠNG THỨC ĐA CẤP
Áp dụng từ ngày 03 tháng 07 năm 2025

STT	Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Xuất xứ	Chủng loại	Quy cách đóng gói	Giá bán (VNĐ - gồm VAT)			Điểm thưởng quy đổi (PV)
						cho Nhà Phân Phối	cho Khách hàng thân thiết	cho Khách hàng mua lẻ/Giá bán lẻ đề nghị	
I. THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE									
1	26008	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bột diệp lục Super Chlorophyll Powder (Health Supplement: Super Chlorophyll Powder)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Hộp 92 g (± 7,5%)	520,000	598,000	676,560	12
2	26004	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Trà Nature's Tea (Dietary Supplement: Nature's Tea)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	2 g (± 7,5%)/túi trà; 30 túi trà/hộp	506,765	577,712	648,442	11
3	26002	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life Mannos	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	405 (± 7,5%) mg/viên, 60 viên/lọ	615,747	689,637	769,411	14
4	26002	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life Mannos	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	510 (± 7,5%) mg/viên (đã bao gồm ruột nang và vỏ nang), 60 viên/lọ	615,747	689,637	769,411	14
5	26000	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life C (Dietary Supplement: Bios Life C)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	6,5 g (±7,5%)/gói; 60 gói/hộp	2,151,066	2,366,173	2,581,278	50
6	25996	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Hỗn hợp Canxi – Magiê (Dietary Supplement: Calcium - Magnesium Complex)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	210 g (± 7,5%)/hộp	669,600	770,040	870,480	9
7	25995	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life Slim (Dietary Supplement: Bios Life Slim)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	7,25g (±7,5%)/gói; 60 gói tương đương 435g (-3%; +7,5%)/hộp	2,258,084	2,483,892	2,709,700	50
8	25994	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life E Vị Táo (Dietary Supplement: Bios Life E Sour Apple)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	9 g (±7,5%)/gói; 30 gói hộp; 270 g (-3,3%; + 7,5%)/hộp	1,738,260	1,946,851	2,173,097	40
9	33490	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Unicity Oasis	Hàn Quốc	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Hộp 216 g (30 gói x 7,2 g); 7,2 g (± 7,5%)/gói; 30 gói/hộp	1,420,200	1,590,624	1,775,250	30



10	32048	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Omega Life-3 Resolv	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Khối lượng tịnh của viên 673,997 mg ($\pm 7,5\%$)/viên nang mềm x 120 viên/hộp	1,026,000	1,077,300	1,179,900	20
11	30814	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Hawaiian Noni (Dietary Supplement: Hawaiian Noni)	Hàn Quốc	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	15 g ($\pm 7,5\%$)/gói, 30 gói/hộp	1,296,000	1,451,520	1,620,000	29
12	30253	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Paraway Plus	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Viên nang x 120 viên/lo, khối lượng viên (không bao gồm vỏ viên) 551,494 mg $\pm 7,5\%$ /viên	669,600	749,952	836,999	15
13	30169	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Immunizen	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Viên nang x 60 viên/lo, khối lượng viên (bao gồm vỏ nang): 825 mg $\pm 7,5\%$ /viên	712,800	798,336	891,000	14
14	30161	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Joint Mobility	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Khối lượng tịnh của viên 316 mg ($\pm 7,5\%$)/viên nang x 60 viên/lo	1,188,000	1,330,560	1,485,000	25
15	28549	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Chất xơ Lifer (Dietary Supplement: Lifer)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	9,6 g ($\pm 7,5\%$)/gói; 30 gói/hộp tương đương 288 g (-3% ; $+7,5\%$)/hộp	1,166,399	1,283,039	1,399,680	23
16	35791	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Chất xơ Lifer (Dietary Supplement: Lifer)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Dạng bột, 288 g/hộp ($\pm 7,5\%$)	918,000	963,900	1,055,700	20
17	28548	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe ChloroSpirulina	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Viên nén x 60 viên/hộp, khối lượng tịnh của một viên 828 mg ($\pm 7,5\%$)/viên	645,003	722,403	805,980	14
18	28547	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Red Clover Plus (Dietary Supplement: Red Clover Plus)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	100 viên/lo, 49,72 g ($\pm 7,5\%$)/lo	458,813	523,047	587,412	10
19	28517	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: LC - Hương Vani (Dietary Supplement: LC-Vanilla Flavor)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	30 g ($\pm 7,5\%$)/gói; 20 gói/hộp, 600 g ($\pm 7,5\%$)/hộp	1,244,897	1,394,285	1,555,858	25
20	27798	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Trà thảo mộc Native Legend Tea (Dietary supplement: Native Legend Tea)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	2,1 g ($\pm 7,5\%$)/túi; 30 túi/hộp tương đương 63 g ($\pm 7\%$)/hộp	642,993	720,152	804,286	14
21	35926	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Aloe Vera	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Viên nang cứng x 50 viên/hộp, khối lượng viên (bao gồm vỏ nang) 630 mg ($\pm 7,5\%$)/viên	648,000	680,400	745,200	13
22	34396	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Probiotic Plus	Hàn Quốc	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Dạng bột, 2g ($\pm 7,5\%$)/gói, 30 gói/hộp, tương đương 60g ($\pm 7,5\%$)/hộp	950,400	1,064,448	1,188,000	19

II. THỰC PHẨM BỔ SUNG

23	33755	Thực phẩm bổ sung Thức uống Unimate Lemon Ginger Flavored Mate	Việt Nam	Thực phẩm bổ sung	Khối lượng tịnh 6,3 g/gói ($\pm 7,5\%$)/gói, 30 gói/hộp	1,782,000	1,960,200	2,138,400	38
24	34088	Thực phẩm bổ sung LC Base - Hương Vani	Việt Nam	Thực phẩm bổ sung	Dạng bột, khối lượng tịnh 44 g ($\pm 7,5\%$)/gói, 30 gói/hộp	1,654,052	1,819,457	1,984,863	34
III. THỰC PHẨM KHÁC									
25	32666	Cà Phê Linh Chi (BioReishi Coffee)	Việt Nam	Cà phê linh chi	Khối lượng tịnh 21 g ($\pm 7,5\%$)/gói, 20 gói/hộp	210,632	242,227	273,396	3
26	33458	Cà Phê Linh Chi Không Đường (BioReishi FX)	Việt Nam	Cà phê linh chi	Dạng bột, khối lượng tịnh 15,05 g ($\pm 7,5\%$)/gói, 10 gói/hộp	194,400	217,728	243,000	3
IV. MỸ PHẨM									
27	31782	Unicity Daily Suncare	Hàn Quốc	Mỹ phẩm	Tuýp Thể tích thực: 50 ml	505,440	566,093	632,055	11
28	33352	Neigene Evolution Toning Lotion	Hàn Quốc	Mỹ phẩm	Chai Thể tích thực: 150 ml	894,240	1,001,549	1,117,800	20
29	33354	Neigene Evolution Expert Ampoule	Hàn Quốc	Mỹ phẩm	Chai Thể tích thực: 30 ml	1,416,960	1,586,995	1,771,200	32
30	33356	Neigene Evolution Rich Care	Hàn Quốc	Mỹ phẩm	Chai Thể tích thực: 50 ml	1,201,392	1,345,559	1,501,740	27
31	33542	Neigene Evolution Foaming Cleanser	Hàn Quốc	Mỹ phẩm	Tuýp Thể tích thực: 100 ml	544,320	609,638	680,400	12
32	33544	Neigene Evolution Makeup Remover Oil	Hàn Quốc	Mỹ phẩm	Chai Thể tích thực: 180 ml	581,100	650,833	726,376	12
33	33355	Neigene Evolution Intense Care	Hàn Quốc	Mỹ phẩm	Chai Thể tích thực: 50 ml	1,201,392	1,345,559	1,501,740	27
34	34070	Neigene Evolution Head to Toe Oil	Nhật Bản	Mỹ phẩm	Chai Thể tích thực: 50 ml	589,091	659,782	736,363	12
V. BỘ SẢN PHẨM									
35	35626	SET 100R - BA 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life Slim (Dietary Supplement: Bios Life Slim) 1 Thực phẩm bổ sung Thức uống Unimate Lemon Ginger Flavored Mate 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bột diệp lục Super Chlorophyll Powder (Health Supplement: Super Chlorophyll Powder)	Mỹ, Việt Nam	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Thực phẩm bổ sung	Bộ 3 sản phẩm	4,560,084	Không áp dụng	Không áp dụng	100

36	35627	SET 100S - BA 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life C (Dietary Supplement: Bios Life C) 1 Thực phẩm bổ sung Thức uống Unimate Lemon Ginger Flavored Mate 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bột diệp lục Super Chlorophyll Powder (Health Supplement: Super Chlorophyll Powder)	Mỹ, Việt Nam	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Thực phẩm bổ sung	Bộ 3 sản phẩm	4,453,066	Không áp dụng	Không áp dụng	100
37	35629	SET 200U - BA 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life Slim (Dietary Supplement: Bios Life Slim) 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life C (Dietary Supplement: Bios Life C) 2 Thực phẩm bổ sung Thức uống Unimate Lemon Ginger Flavored Mate 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: LC - Hương Vani (Dietary Supplement: LC-Vanilla Flavor)	Mỹ, Việt Nam	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Thực phẩm bổ sung	Bộ 5 sản phẩm	9,218,047	Không áp dụng	Không áp dụng	201
38	36122	SET 100X - BA 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Hawaiian Noni (Dietary Supplement: Hawaiian Noni) 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bột diệp lục Super Chlorophyll Powder (Health Supplement: Super Chlorophyll Powder) 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Red Clover Plus (Dietary Supplement: Red Clover Plus) 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Chất xơ Lifiber (Dietary Supplement: Lifiber)* 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: ChloroSpirulina 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Paraway Plus	Hàn Quốc, Hoa Kỳ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Bộ 6 sản phẩm	4,507,416	Không áp dụng	Không áp dụng	100
39	36124	SET 200Z - BA 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Joint Mobility 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: LC - Hương Vani (Dietary Supplement: LC-Vanilla Flavor) 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Chất xơ Lifiber (Dietary Supplement: Lifiber)* 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Unicity Oasis 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Hỗn hợp Canxi – Magiê (Dietary Supplement: Calcium - Magnesium Complex) 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life Slim (Dietary Supplement: Bios Life Slim) 1 Thực phẩm bổ sung Thức uống Unimate Lemon Ginger Flavored Mate 1 Cà Phê Linh Chi (BioReishi Coffee)	Mỹ, Hàn Quốc, Việt Nam	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Thực phẩm bổ sung, Thực phẩm khác	Bộ 8 sản phẩm	9,691,413	Không áp dụng	Không áp dụng	200

40	35632	SET 100R - PR 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life Slim (Dietary Supplement: Bios Life Slim) 1 Thực phẩm bổ sung Thức uống Unimate Lemon Ginger Flavored Mate 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bột diệp lục Super Chlorophyll Powder (Health Supplement: Super Chlorophyll Powder)	Mỹ, Việt Nam	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Thực phẩm bổ sung	Bộ 3 sản phẩm	Không áp dụng	5,042,092	Không áp dụng	100
41	35633	SET 100S - PR 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life C (Dietary Supplement: Bios Life C) 1 Thực phẩm bổ sung Thức uống Unimate Lemon Ginger Flavored Mate 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bột diệp lục Super Chlorophyll Powder (Health Supplement: Super Chlorophyll Powder)	Mỹ, Việt Nam	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Thực phẩm bổ sung	Bộ 3 sản phẩm	Không áp dụng	4,924,373	Không áp dụng	100
42	35634	SET 200U - PR 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life Slim (Dietary Supplement: Bios Life Slim) 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life C (Dietary Supplement: Bios Life C) 2 Thực phẩm bổ sung Thức uống Unimate Lemon Ginger Flavored Mate 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: LC - Hương Vani (Dietary Supplement: LC-Vanilla Flavor)	Mỹ, Việt Nam	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Thực phẩm bổ sung	Bộ 5 sản phẩm	Không áp dụng	10,164,750	Không áp dụng	201
VI. SẢN PHẨM KHÁC									
43	34308	Bình chiết diệp lục	Việt Nam	Dụng cụ chứa đựng thực phẩm	10 bình/túi, dung tích: 60 ml/bình Khối lượng tịnh: 100 g (± 0,2g)/túi	59,400	66,528	74,618	1

Những bộ sản phẩm có đánh dấu * áp dụng Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Chất xơ Lifer (Dietary Supplement: Lifer), mã sản phẩm 35791.

